

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/LĐ-PT

Ngày: 05/5/2020

V/v tranh chấp: “Đơn phương chấm
dứt hợp đồng lao động”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Hiếu

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Đạt

Bà Trần Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Lê Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2020/TLPT-LĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 về việc tranh chấp “Trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do bản án lao động sơ thẩm số 04/2019/LĐ-ST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2020/QĐ-PT ngày 02/3/2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Kim Hyung S, sinh năm 1957;

Địa chỉ tạm trú: Đường T, Ấp C, xã K, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trà Duy L, sinh năm 1967; (Có mặt)

Địa chỉ: Đường Đ, Phường D, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

Theo văn bản ủy quyền ngày 18/9/2018.

- *Bị đơn:* Công ty Vina;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Kim H – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Trụ sở: Đường T, ấp Mỹ Thạnh, xã P, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Phạm Thị Mai T, sinh năm 1983; (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Hoàng Thị Mai H, sinh năm 1994; (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã T, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Theo văn bản ủy quyền ngày 08/7/2019.

3. Văn phòng luật sư Nguyễn Văn T;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T sinh năm 1954 – Trưởng văn phòng. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

Theo hợp đồng ủy quyền ngày 09/9/2019.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Lê Minh N – Công ty Luật TNHH Q. (Có mặt).

Địa chỉ: Đường D, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn – ông Kim Hyung S; Bị đơn – Công ty Vina.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm;

Nguyên đơn – Ông Kim Hyung S, có người đại diện theo ủy quyền – ông Nguyễn Trà Duy L trình bày:

Ông Kim Hyung S vào làm việc cho Công ty Vina (Công ty Vina) từ khi công ty mới thành lập vào tháng 7/2013 với chức vụ: Giám đốc sản xuất, mức lương 9.000 USD/tháng.

Hợp đồng của ông Kim Hyung S được tái ký lại từ ngày 26/9/2016 đến 26/9/2018 theo hợp đồng số 16090003/CS-HĐLĐ, Phụ lục hợp đồng số 16090003/CS-PLHDD1 ngày 01/01/2017 và do năng lực làm việc của ông Kim Hyung S tốt nên công ty mời ông Kim Hyung S tiếp tục làm việc tại công ty và đã tái ký hợp đồng trước thời hạn số 18090001/CS-HĐLĐ, được cấp giấy phép lao động số 046942/SLĐ-GP, thời hạn làm việc từ ngày 15/8/2018 đến 15/8/2020.

Trong thời gian làm việc ông Kim Hyung S luôn hoàn thành tốt trách nhiệm và công việc được giao. Từ ngày 01/8/2018, công ty có thay đổi Tổng Giám đốc mới là ông Lee Chi H thì ông Kim Hyung S vẫn làm việc bình thường, nhưng đến ngày 18/8/2018, bất ngờ ông Kim Hyung S nhận được Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 01/QĐNV/2018 từ Tổng Giám đốc mới của công ty với lý do: Không hoàn thành nhiệm vụ dựa trên kết quả kiểm tra, nhưng lại không có bất kỳ cuộc họp hoặc văn bản vi phạm nào.

Ông Kim Hyung S không đồng ý với quyết định nêu trên nên đã gửi đơn đến Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Tiền Giang, sau đó ông Kim Hyung S nhận được Công căn số 1600/SLĐTBXH-LĐVL-ATLĐ ngày 23/8/2018 của Sở Lao động thì biết được việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông Kim Hyung S là trái pháp luật.

Nay ông Kim Hyung S không đồng ý quay trở lại làm việc, yêu cầu:

- Hủy Quyết định số 01/QĐNV/2018 ngày 18/8/2018 của Công ty Vina về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Kim Hyung S;

- Bồi thường về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật: 03 tháng lương (3 x 9.000 USD/tháng);

- Bồi thường tiền lương trong những ngày ông Kim Hyung S không được làm việc kể từ ngày 20/8/2018 đến ngày 26/9/2018 (1 tháng 5 ngày = 10.731 USD);

- Bồi thường khi chấm dứt hợp đồng lao động mới từ ngày 27/9/2018 đến 26/9/2020 cho ông Kim Hyung S ít nhất 06 tháng lương (6 x 9.000 USD/tháng).

- Trả tiền trợ cấp thôi việc 03 tháng lương (3 x 9.000 USD/tháng). Tổng cộng 118.731 USD x 23.300 đồng/USD = 2.766.432.300 đồng.

Ngày 21/3/2019, ông Kim Hyung S có đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

1. Hủy Quyết định số 01/QĐNV/2018 ngày 18/8/2018 của Công ty Vina về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Kim Hyung S.

2. Buộc Công ty Vina trả cho ông Kim Hyung S một lần khi án có hiệu lực pháp luật các khoản sau:

- Bồi thường về việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật (khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động): 02 tháng lương.

- Bồi thường tiền lương trong những ngày không được làm việc (khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động), kể từ ngày 20/8/2018 đến ngày xét xử là 07 tháng.

- Bồi thường tiền lương trong những ngày chấm dứt hợp đồng lao động không báo trước (khoản 5 Điều 42 Bộ luật Lao động) là 30 ngày, tương đương 01 tháng lương (9.000USD).

- Trả tiền trợ cấp thôi việc (khoản 1 Điều 48 Bộ luật Lao động): 03 tháng lương.

Tổng cộng 13 tháng lương x 9.000 USD/tháng = 117.000 USD.

117.000 USD x 23.300 đồng/USD = 2.726.100.000 đồng.

Bị đơn – Công ty Vina (Công ty Vina), có người đại diện theo ủy quyền – chị Phạm Thị Mai T, chị Hoàng Thị Mai H, ông Nguyễn Văn T cùng thống nhất trình bày:

Công ty Vina thừa nhận khi chấm dứt hợp đồng lao động với ông Kim Hyung S không có thông báo trước, không có lập biên bản ông Kim Hyung S thường xuyên không hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Bộ luật Lao động. Tuy nhiên, Công ty Vina không đồng ý trả tiền lương theo yêu cầu của nguyên đơn, vì trong quá trình làm việc ở công ty ông Kim Hyung S cũng có nhiều vi phạm gây thiệt hại cho Công ty Vina.

Bản án lao động sơ thẩm số 04/2019/LĐ-ST ngày 20/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tiền Giang đã căn cứ điểm a khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 38, Điều 41, Điều 42, Điều 48, khoản 2 Điều 202 Bộ luật Lao động năm 2012; Luật Doanh nghiệp năm 2014; Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự xử:

1. Hủy Quyết định số 01/QĐNV/2018 ngày 18/8/2018 của Công ty Vina về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Kim Hyung S.

2. Buộc Công ty Vina có trách nhiệm bồi thường cho ông Kim Hyung S 3.132.000.000 đồng, trừ đi số tiền Công ty Vina đã tạm ứng cho ông Kim Hyung S là 733.950.000 đồng theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 02/2019/QĐ-BPKCTT ngày 06/5/2019, nên còn phải bồi thường tiếp 2.398.050.000 đồng. Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 03/12/2019, bị đơn Công ty Vina, đại diện theo pháp luật – ông Kim Hyoung Souk kháng cáo bản án sơ thẩm theo hướng xác định lại số tiền mà Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Choi & Shin's Vina phải bồi thường cho ông Kim Hyung S.

Ngày 04/12/2019, nguyên đơn ông Kim Hyung S kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét buộc Công ty Vina phải bồi thường tiếp số tiền 3.650.850.000 đồng, trong đó 15 tháng lương trong những ngày không được làm việc theo Hợp đồng số 18090001/CS-HĐLĐ.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Bị đơn thay đổi yêu cầu kháng cáo, ngoài các khoản bồi thường 6 tháng lương do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật với nguyên đơn như án sơ thẩm đã xét xử, bị đơn chỉ đồng ý bồi thường tiền lương trong những ngày nguyên đơn không được làm việc từ ngày 20/8/2018 đến ngày 26/9/2018, thời gian là 01 tháng 6 ngày theo Hợp đồng lao động số 16090003/CS-HĐLĐ (Hợp đồng lao động có thời hạn 02 năm từ ngày 26/9/2016 đến ngày 26/9/2018). Các đương sự không thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn phát biểu ý kiến: Hợp đồng lao động số 18090001/CS-HĐLĐ (Thời hạn từ ngày 27/9/2018 – 27/9/2020) không có giá trị pháp lý. Văn bản cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài không cần có hợp đồng lao động. Trong hồ sơ vụ án không có Hợp đồng lao động ký ngày 07/7/2018 như đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày. Nguyên đơn ông Kim Hyung S nghỉ việc từ ngày 20/8/2018 nên Hợp đồng số 18090001/CS-HĐLĐ không phát sinh hiệu lực. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật.

Về nội dung: Án sơ thẩm xét xử là có căn cứ. Kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn là không có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Qua nghiên cứu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nội dung yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn và bị đơn, lời trình bày của các đương sự, ý kiến phát biểu của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật của vụ án là tranh chấp “Trường hợp bị đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động” là có căn cứ.

[2] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn ông Kim Hyung S, bị đơn Công ty Vina, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Án sơ thẩm xét xử xác định Công ty Vina đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Kim Hyung S theo Quyết định số 01/QĐNV/2018 ngày 18/8/2018 là trái pháp luật vì không đúng quy định tại Điều 38 Bộ luật Lao động và tuyên hủy quyết định này là có căn cứ phù hợp quy định tại Điều 41 Bộ luật Lao động.

Do Công ty Vina đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật nên phải có trách nhiệm bồi thường cho ông Kim Hyung S.

Ông Kim Hyung S không yêu cầu tiếp tục làm việc mà yêu cầu trả tiền lương những ngày không được làm việc từ ngày 20/8/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm thời gian 15 tháng và bồi thường 02 tháng lương. Bồi thường vi phạm thời gian thông báo trước khi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động của Công ty (thời gian ít nhất 30 ngày theo điểm b Điều 38 Bộ luật Lao động) quy định tại Điều 42 Bộ luật Lao động. Trợ cấp thôi việc khi chấm dứt hợp đồng lao động (03 tháng lương) theo Điều 48 Bộ luật Lao động. Tổng cộng là 21 tháng lương. Án sơ thẩm xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Kim Hyung S, Công ty Vina bồi thường cho ông Kim Hyung S 15 tháng lương (Trong đó có 09 tháng tiền lương trong những ngày ông Kim Hyung S không được làm việc).

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm các bên đương sự kháng cáo phần tiền lương Công ty Vina phải trả cho ông Kim Hyung S trong những ngày không được làm việc. Do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ xem xét phần này của bản án sơ thẩm. Các phần khác hai bên đương sự thống nhất như bản án sơ thẩm đã giải quyết nên cấp phúc thẩm không xem xét lại.

[4] Ông Kim Hyung S kháng cáo yêu cầu Công ty phải trả tiền lương cho ông trong những ngày không được làm việc từ ngày 20/8/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm là 15 tháng theo Hợp đồng số 18090001/CS-HĐLĐ (Thời hạn từ ngày 27/9/2018 – 27/9/2020).

[5] Công ty Công ty Vina không đồng ý yêu cầu kháng cáo của ông Kim Hyung S, kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm tính toán lại. Công ty chỉ đồng ý trả cho ông Kim Hyung S 01 tháng 06 ngày lương trong những ngày ông Kim Hyung S không được làm việc theo Hợp đồng lao động số 16090003/CS-HĐLĐ (Từ ngày 20/8/2018 – 26/9/2018).

[6] Căn cứ vào Hợp đồng lao động số 16090003/CS-HĐLĐ ký kết giữa ông KWON SOON C là Tổng giám đốc đại diện cho Công ty Vina với ông Kim Hyung S; Loại hợp đồng xác định thời hạn là 02 năm từ ngày 26/09/2016 đến ngày 26/09/2018.

Thời giờ làm việc 8 giờ/ngày, 6 ngày/tuần.

.....

Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 26/9/2016.

Phụ lục hợp đồng thay đổi mức lương từ 8,600USD lên 9,000USD từ ngày 01/01/2017.

(Bút lục 55-58, Bút lục 54).

Trong hồ sơ vụ án còn có Hợp đồng số 18090001/CS-HĐLĐ ký kết giữa ông KWON SOON C là Tổng Giám đốc đại diện cho Công ty Vina với ông Kim Hyung S; Loại hợp đồng xác định thời hạn là 2 năm từ ngày 27/09/2018 đến ngày 27/09/2020.

.....

Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 27/9/2018.

Phần cuối hợp đồng ghi: Hợp đồng này làm tại CTY TNHH MTV CHOI & SHIN'S VINA ngày 27/09/2018.

(Bút lục 52-53).

[7] Quá trình thực hiện Hợp đồng lao động số 16090003/CS-HĐLĐ thì đến ngày 10/07/2018 Công ty Vina thay đổi Tổng Giám đốc, ông LEE CHI H được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc mới, ông KWON SOON C ra Thông báo ngày 24/7/2018 nội dung:

“Chúng tôi, Công ty TNHH MTV Choi & Shin's Vina, căn cứ vào tình hình thực tế, ông KWON SOON C - Tổng Giám đốc (Số hộ chiếu: M024379, ngày cấp: 12/03/2015) đã chính thức nghỉ việc khỏi công ty. Chúng tôi muốn xác nhận rằng ông KWON SOON C sẽ không chịu trách nhiệm về tất cả tài liệu đã ký từ ngày 10/07/2018 liên quan đến Công ty TNHH MTV Choi & Shin's Vina. Bất kỳ tài liệu nào và hợp đồng nào cũng không được ký bởi ông KWON SOON C, Ban Giám đốc mới sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về vấn đề này.” (Bút lục 279).

[8] Ông LEE CHIH sau khi được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Công ty Vina đã ra Quyết định số 01/QĐNV/2018 ngày 18/8/2018 chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Kim Hyung S nên phát sinh tranh chấp.

[9] Xét Hợp đồng lao động số 18090001/CS-HĐLĐ ký kết giữa ông KWON SOON C là Tổng Giám đốc đại diện cho Công ty Vina với ông Kim Hyung S (có trong hồ sơ vụ án); Loại hợp đồng xác định thời hạn là 2 năm từ ngày 27/09/2018 đến ngày 26/09/2020; Phần cuối hợp đồng ghi: Hợp đồng này làm tại CTY TNHH MTV CHOI & SHIN'S VINA ngày 27/09/2018, mâu thuẫn với lời trình bày của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tại phiên tòa sơ thẩm xác định Hợp đồng này ký trước ngày 05/07/2018 (Bút lục 587). Mặt khác căn cứ vào Thông báo ngày 24/7/2018 của ông KWON SOON C nêu trên thì Hợp đồng số 18090001/CS-HĐLĐ không có giá trị pháp lý vì Hợp đồng này ghi có hiệu lực kể từ ngày **27/9/2018** (Sau thời điểm ông KWON SOON C không còn làm Tổng Giám đốc Công ty và đã ra Thông báo ngày 24/7/2018 không còn trách nhiệm đối với Công ty từ ngày 10/7/2018 được ghi trong Thông báo: “...và hợp đồng nào cũng không được ký bởi ông KWON SOON C, Ban Giám đốc mới sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về vấn đề này”), nên không làm căn cứ để xem là hợp đồng lao động tiếp theo của Hợp đồng số 16090003/CS-HĐLĐ ký kết giữa ông KWON SOON C là Tổng giám đốc đại diện cho Công ty Vina với ông Kim Hyung S trước khi Hợp đồng 16090003/CS-HĐLĐ kết thúc (nội dung tiếp theo hợp đồng lao động có thời hạn 02 năm ngày 26/9/2016 – 26/9/2018) như nhận định của án sơ thẩm. Vì vậy cần xác định thời gian mà ông Kim Hyung S không được làm việc phải căn cứ vào Hợp đồng số 16090003/CS-HĐLĐ, thời gian được tính từ ngày 20/08/2018 đến ngày 26/09/2018 là 01 tháng 06 ngày.

[10] Như vậy các khoản bồi thường của Công ty Vina đối với ông Kim Hyung S theo Hợp đồng số 16090003/CS-HĐLĐ (Loại hợp đồng xác định thời hạn là 2 năm từ ngày 26/09/2016 đến ngày 26/09/2018), được tính như sau:

- Bồi thường tiền lương trong những ngày không được làm việc kể từ ngày 20/8/2018 đến ngày 26/09/2018 là 01 tháng 06 ngày (khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động).
- Bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật: 02 tháng lương (khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động).

- Bồi thường tiền lương trong những ngày chấm dứt hợp đồng lao động không được thông báo trước là 30 ngày, tương đương 01 tháng lương (điểm b khoản 2 Điều 38, khoản 5 Điều 42 Bộ luật Lao động).

- Trả tiền trợ cấp thôi việc: 03 tháng lương (Điều 48 Bộ luật Lao động).

Tổng cộng 07 tháng 06 ngày tiền lương.

Thành tiền: 07 tháng 06 ngày (6/26) x 9.000 USD x 23.200 đồng/USD = 1.509.784.000 đồng. Công ty Vina có trách nhiệm bồi thường cho ông Kim Hyung S tổng cộng số tiền 1.509.784.000 đồng .

[11] Từ nhận định trên có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty Vina, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Kim Hyung S, sửa một phần bản án sơ thẩm.

[12] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn là có cơ sở nên được chấp nhận

[13] Xét ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[14] Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí lao động phúc thẩm.

Ông Kim Hyung S được miễn án phí lao động sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 38, Điều 41, Điều 42, Điều 48, Điều 202 Bộ luật Lao động; Điều 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Kim Hyung S.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Công ty Vina.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Kim Hyung S.

- Hủy Quyết định số 01/QĐNV/2018 ngày 18/8/2018 của Công ty Vina về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Kim Hyung S.

- Buộc Công ty Vina có trách nhiệm bồi thường cho ông Kim Hyung S 1.509.784.000 đồng, trừ đi số tiền Công ty Vina đã tạm ứng cho ông Kim Hyung S là 733.950.000 đồng theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 02/2019/QĐ-BPKCTT ngày 06/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tiền Giang, nên còn phải bồi thường tiếp 775.834.000 đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí: Công ty Vina phải chịu 34.195.680 đồng án phí lao động sơ thẩm, không phải chịu án phí lao động phúc thẩm. Công ty đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng

án phí theo biên lai thu số 0000693 ngày 04/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tiền Giang, khấu trừ nên còn phải nộp tiếp 33.895.680 đồng án phí lao động sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND thành phố T, TG;
- CCTHADS thành phố T, TG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Hiếu